

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 01 đến 10/02/2026)

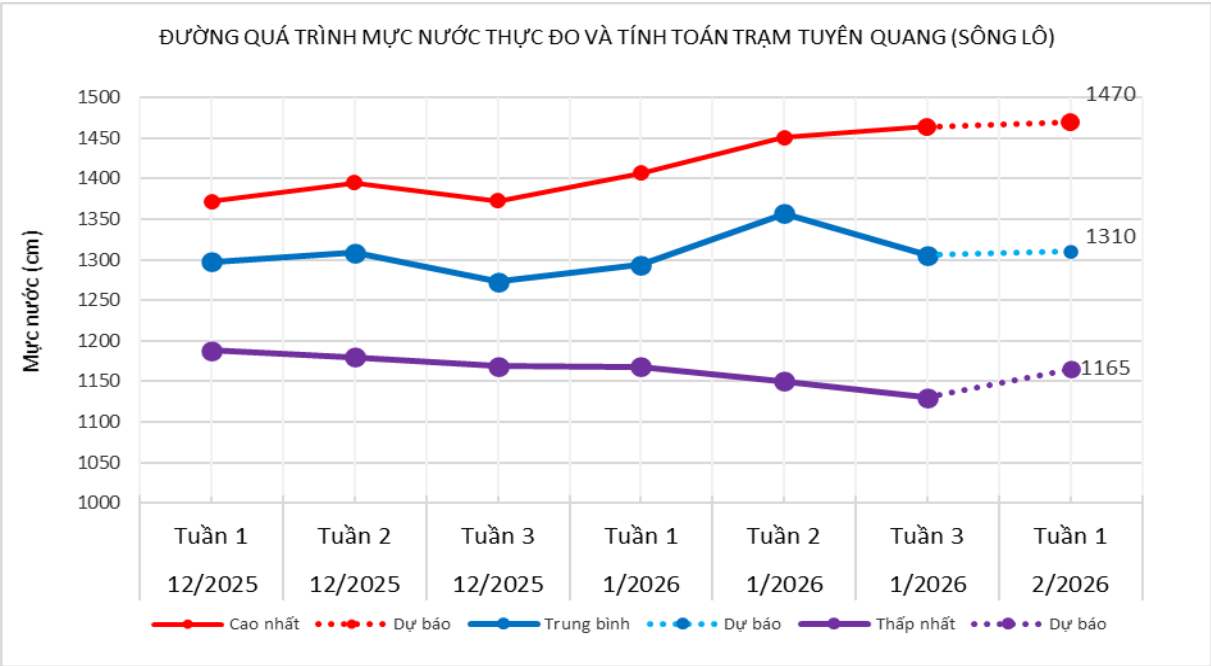
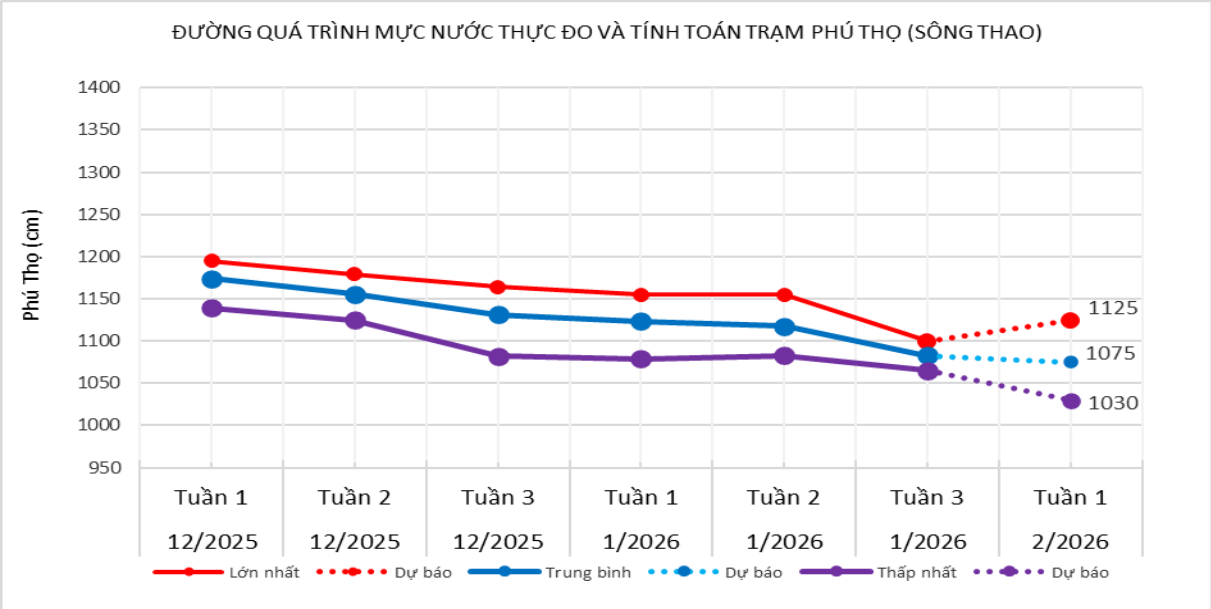
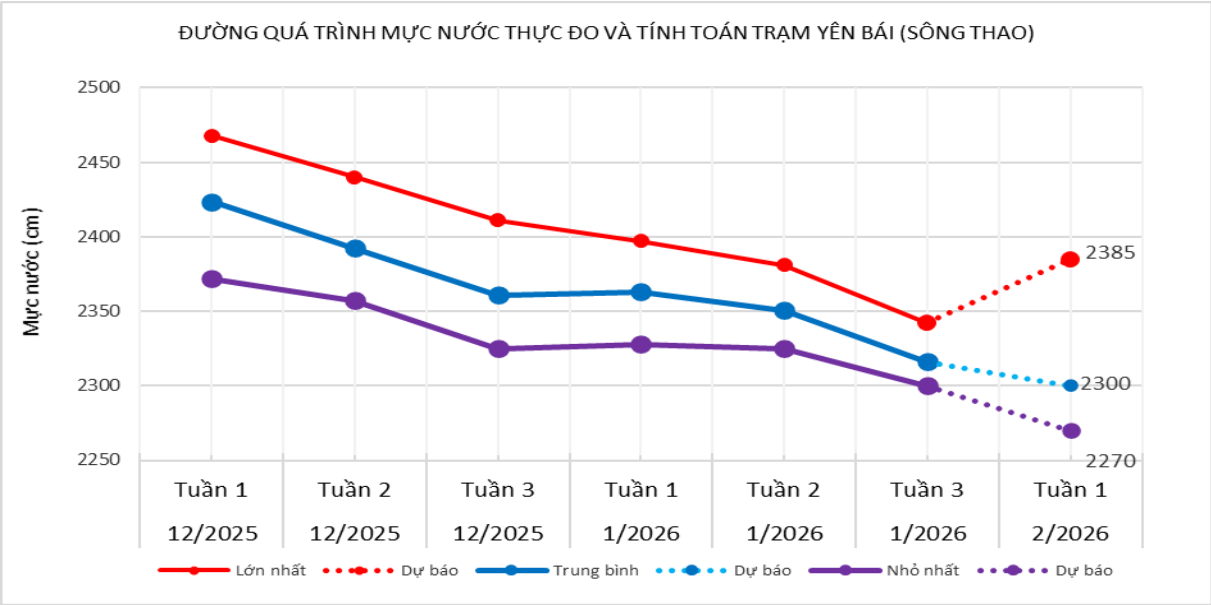
1. Lưu vực sông Hồng

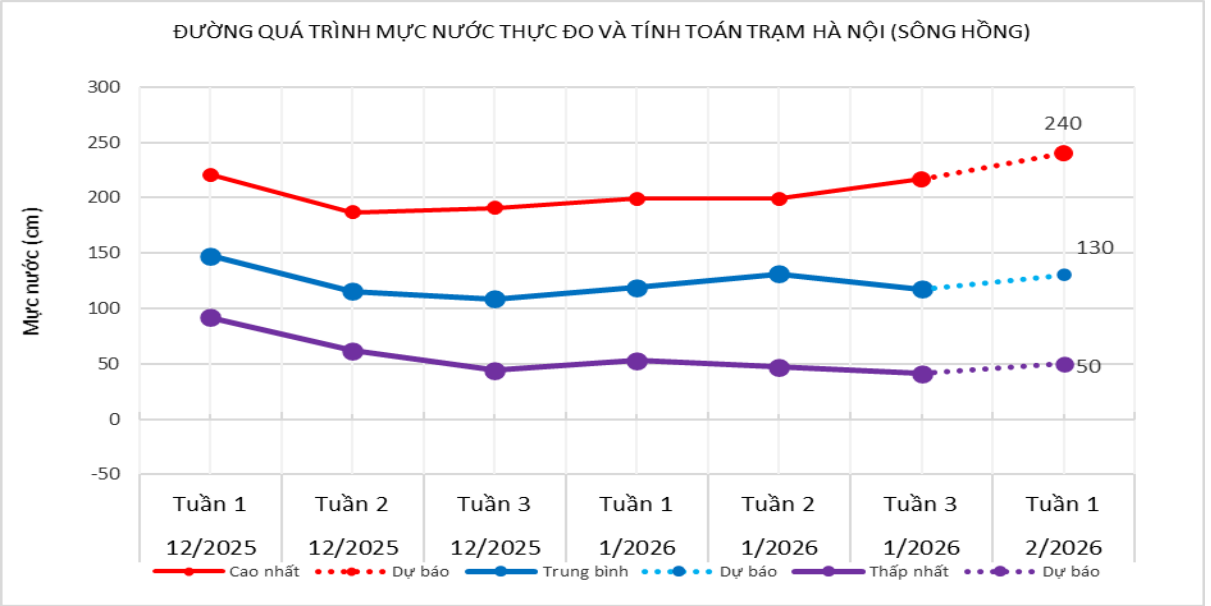
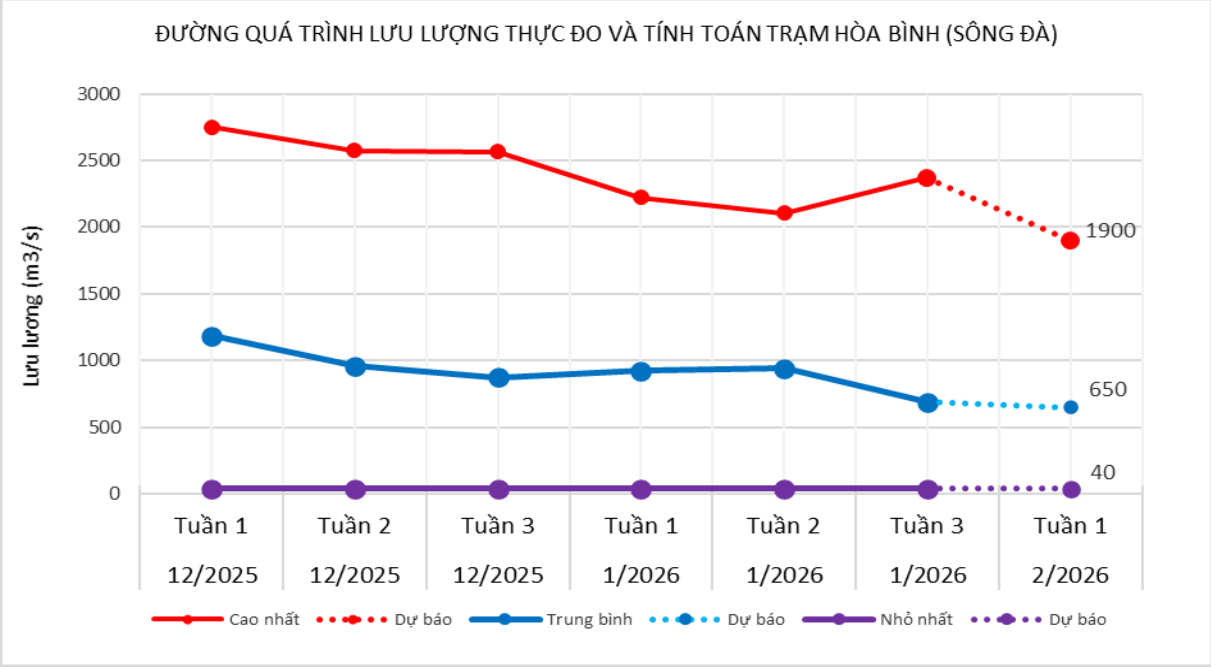
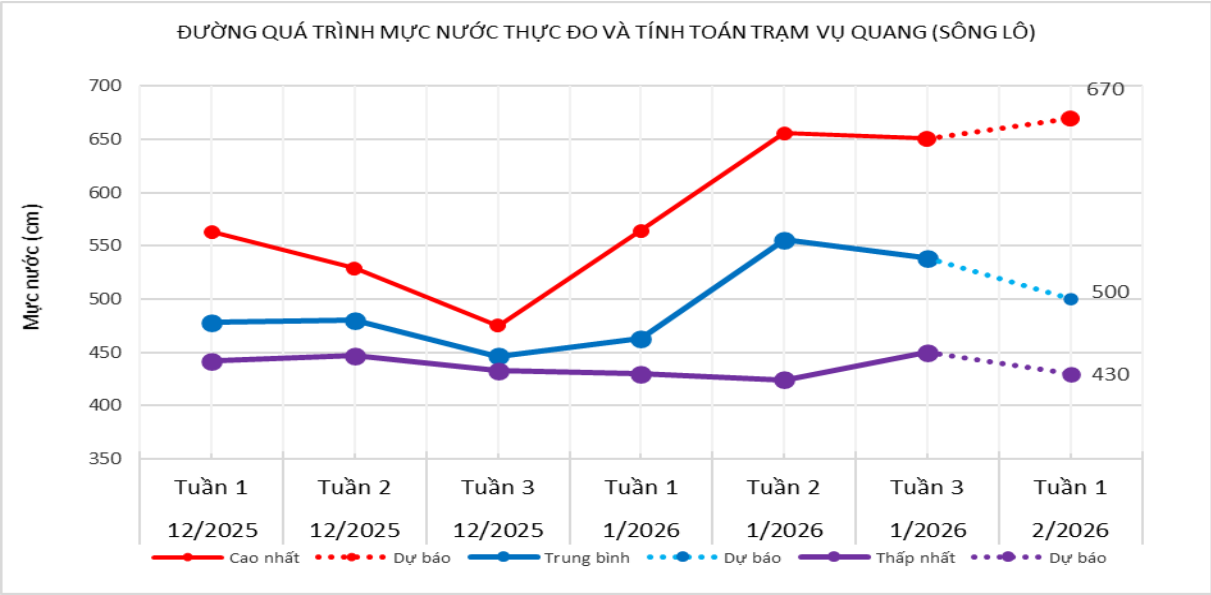
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Sông Thao: Trong 11 ngày qua, mực nước trên sông Thao biến đổi chậm.
- Sông Lô: Mực nước trên sông Lô dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội có dao động do các hồ chứa tăng cường phát điện phục vụ lấy nước gieo cấy lúa vụ Đông Xuân 2025-2026, khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ đợt 02 từ ngày 29/1 đến ngày 04/02/2026.

b. Dự báo, cảnh báo

- Sông Thao: Trong 10 ngày tới, mực nước trên sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.
- Sông Lô: Mực nước trên sông Lô sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội sẽ dao động trong những ngày đầu tháng do các hồ chứa tăng cường cấp nước phục vụ đồ ải đợt 02, sau thời kỳ này, mực nước hạ lưu sông Hồng sẽ biến đổi chậm với xu thế xuống dần.





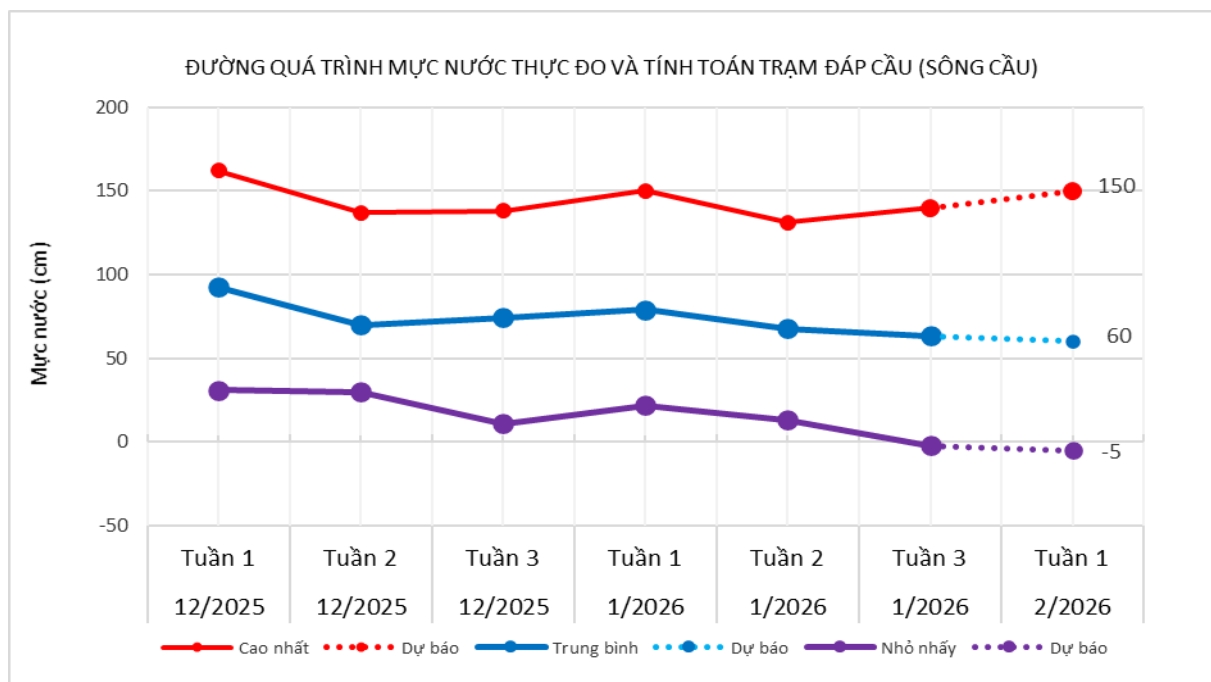
2. Lưu vực sông Thái Bình

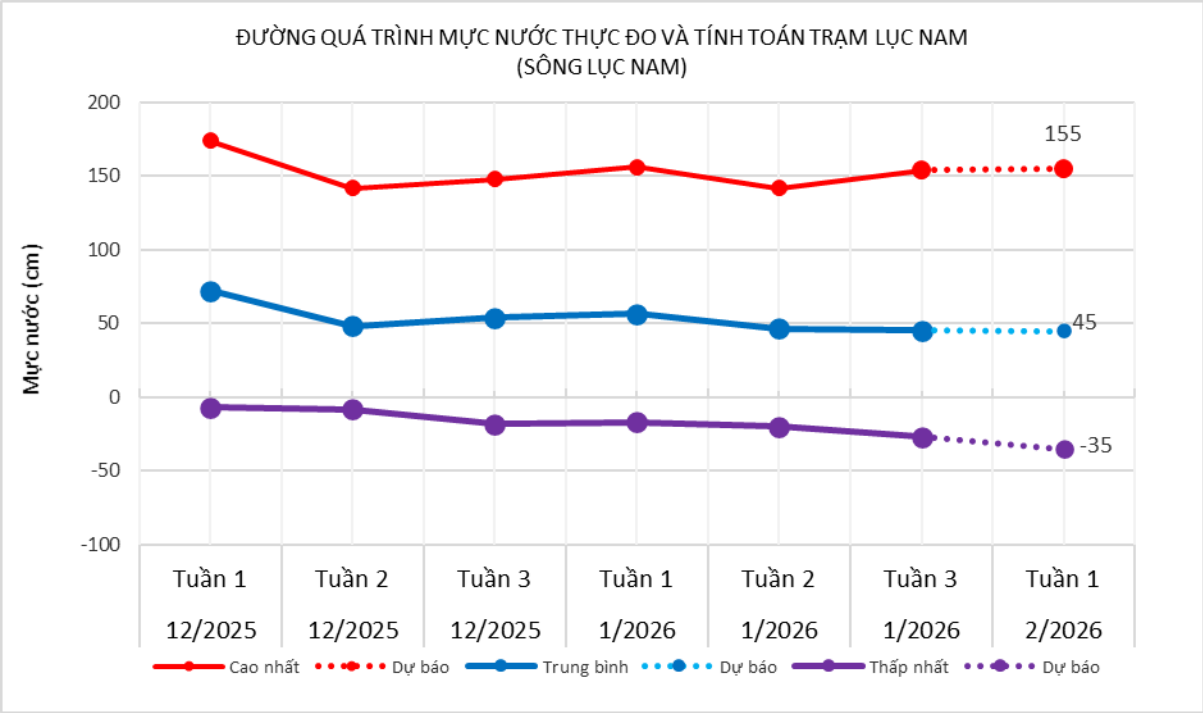
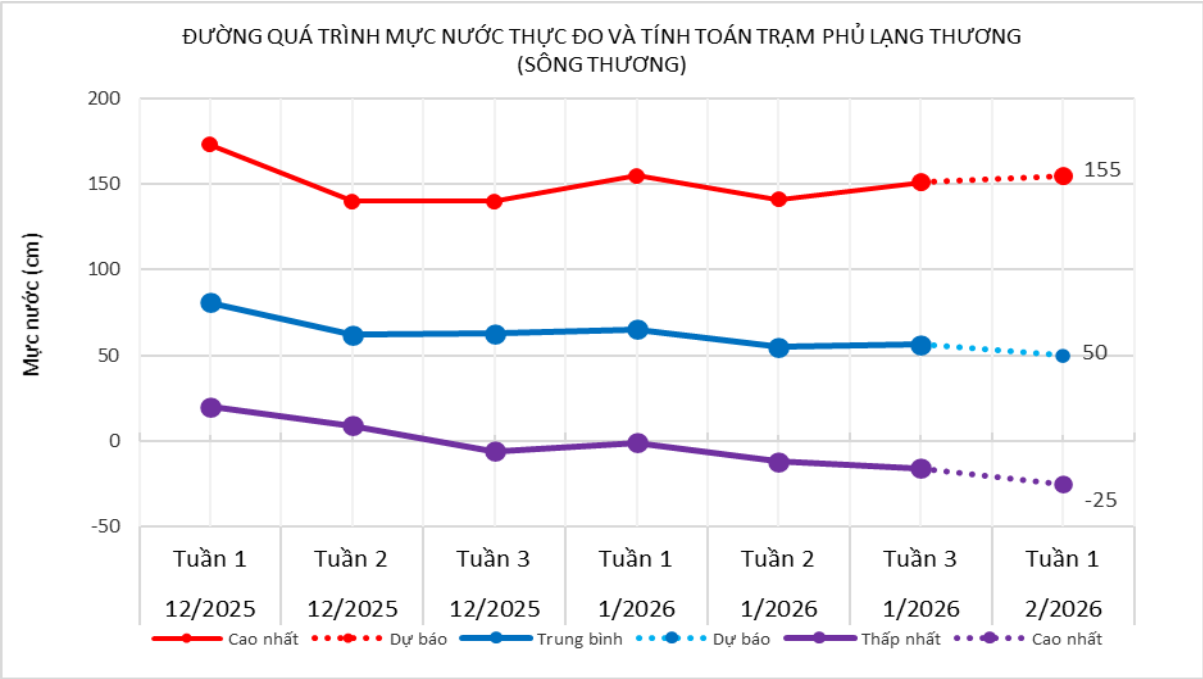
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

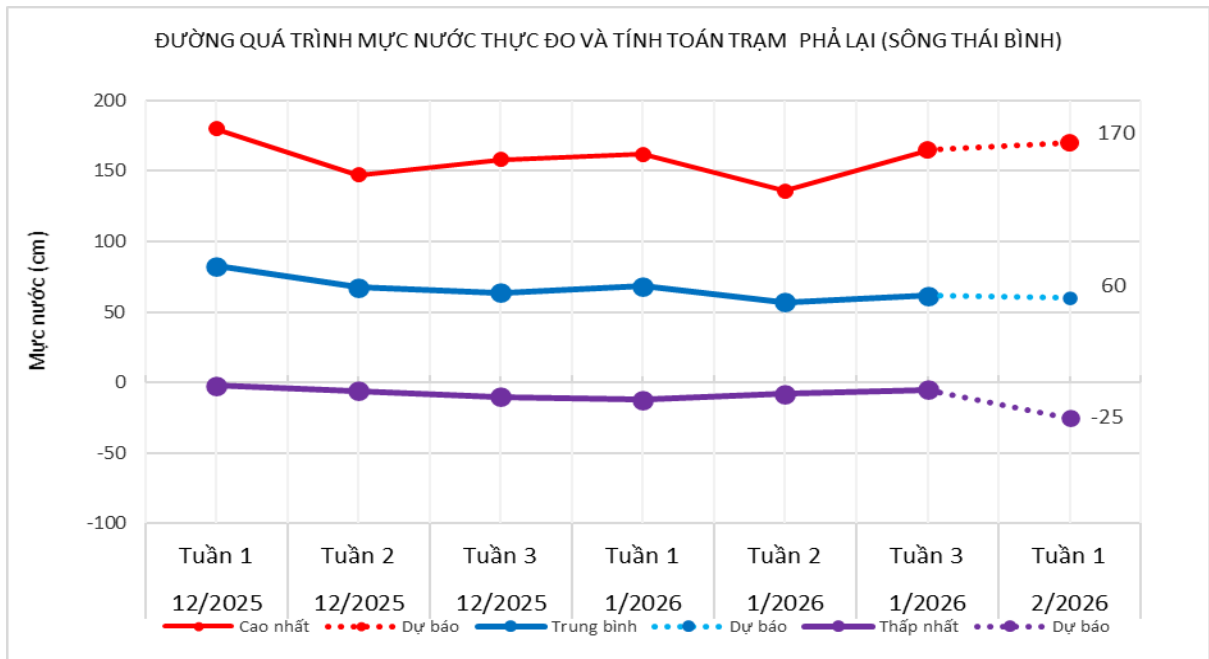
- Trong 11 ngày qua, mực nước trên thượng lưu và trung lưu sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam biến đổi chậm; mực nước ở hạ lưu các sông chịu ảnh hưởng của thủy triều. Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trong 10 ngày tới, mực nước ở thượng lưu và trung lưu các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình tiếp tục biến đổi chậm, ở hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều. Mực nước sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.







3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

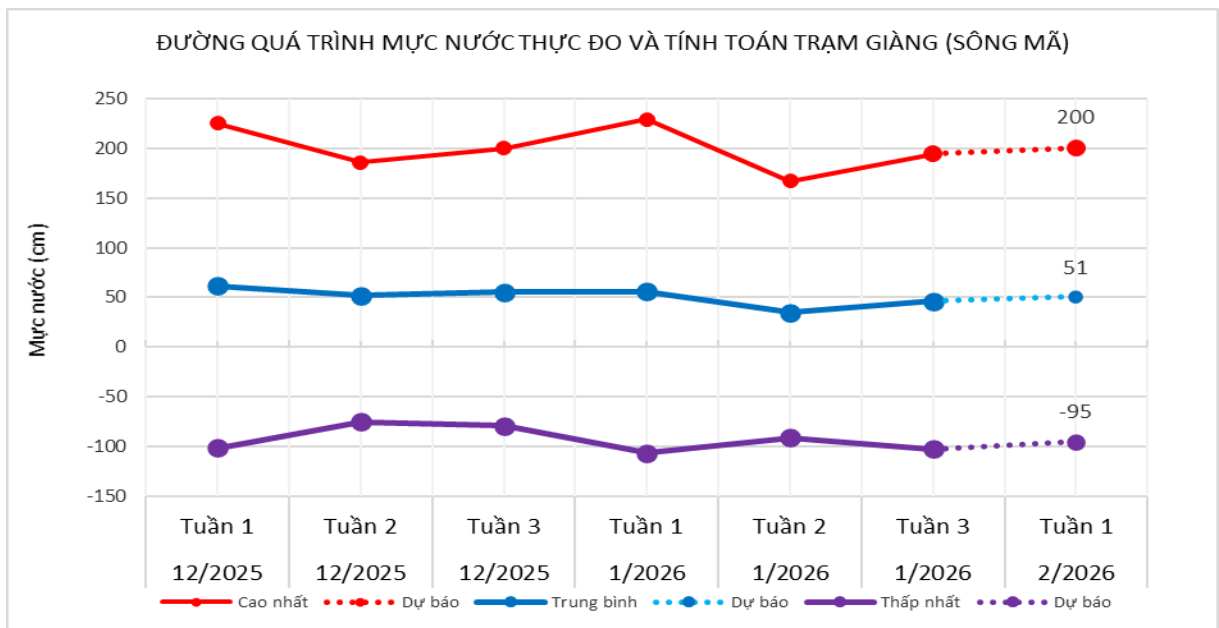
- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong tuần, mực nước thượng lưu các sông biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

- Các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước trên các sông tiếp tục biến đổi chậm.

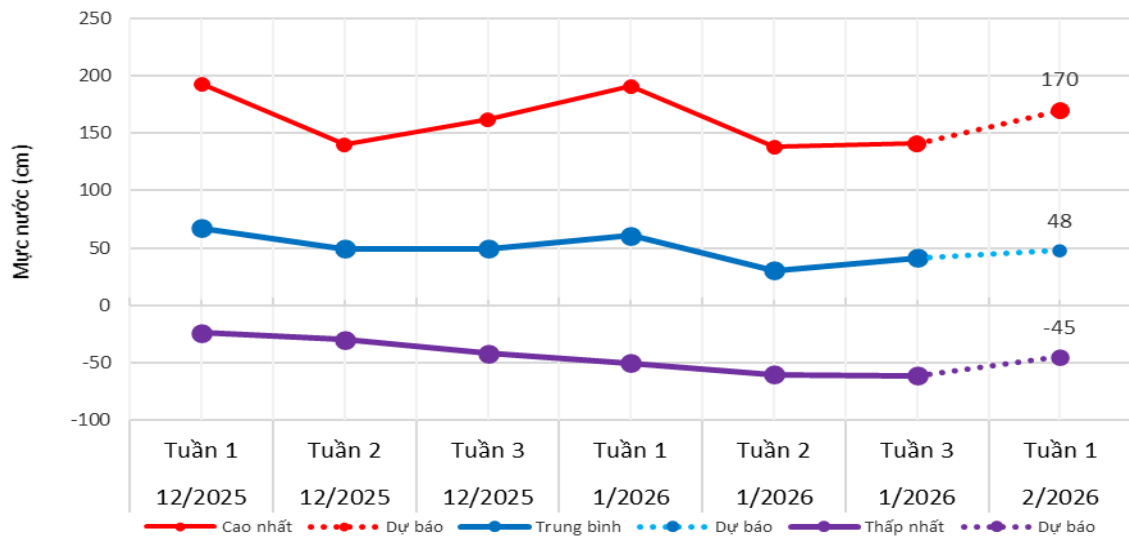
b. Dự báo, cảnh báo

- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 10 ngày tới, thượng lưu các sông biến đổi chậm; trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

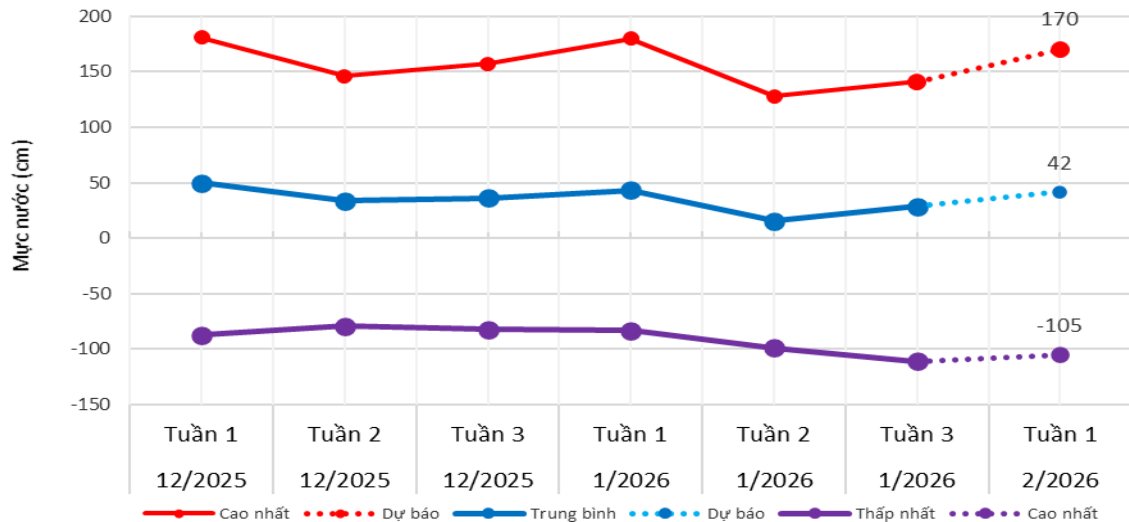
- Các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

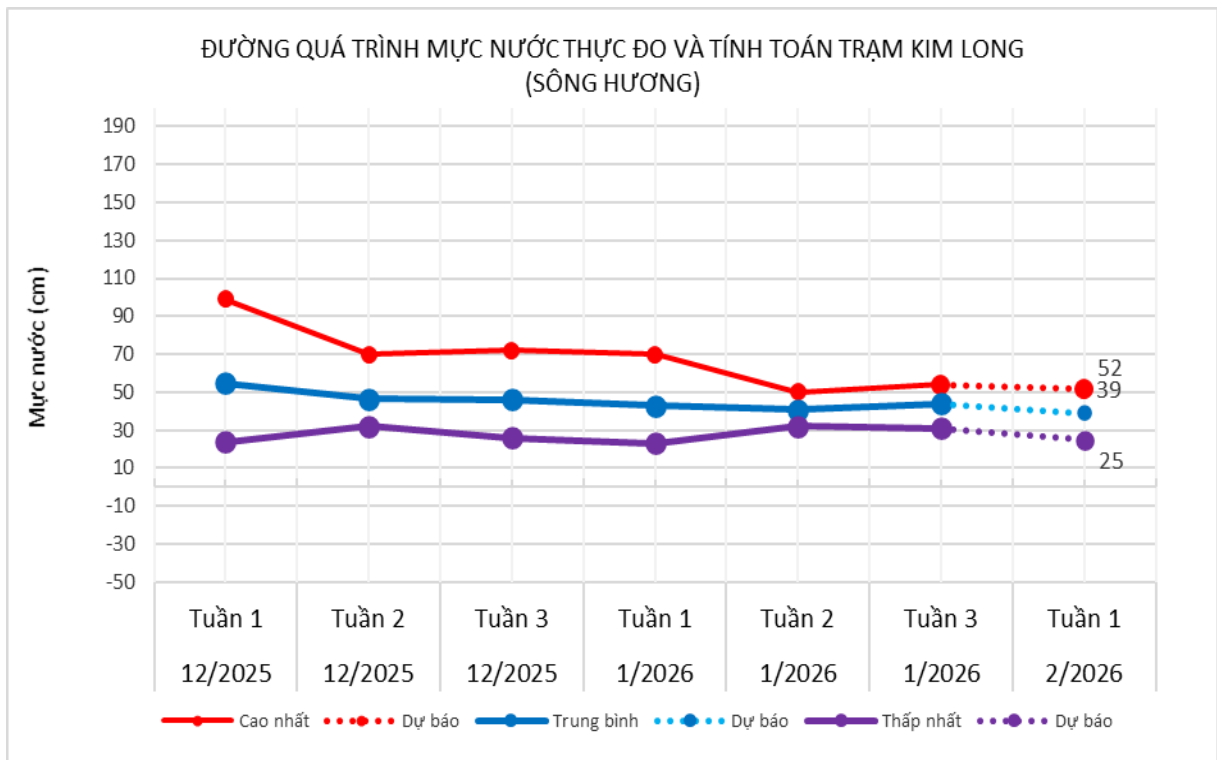
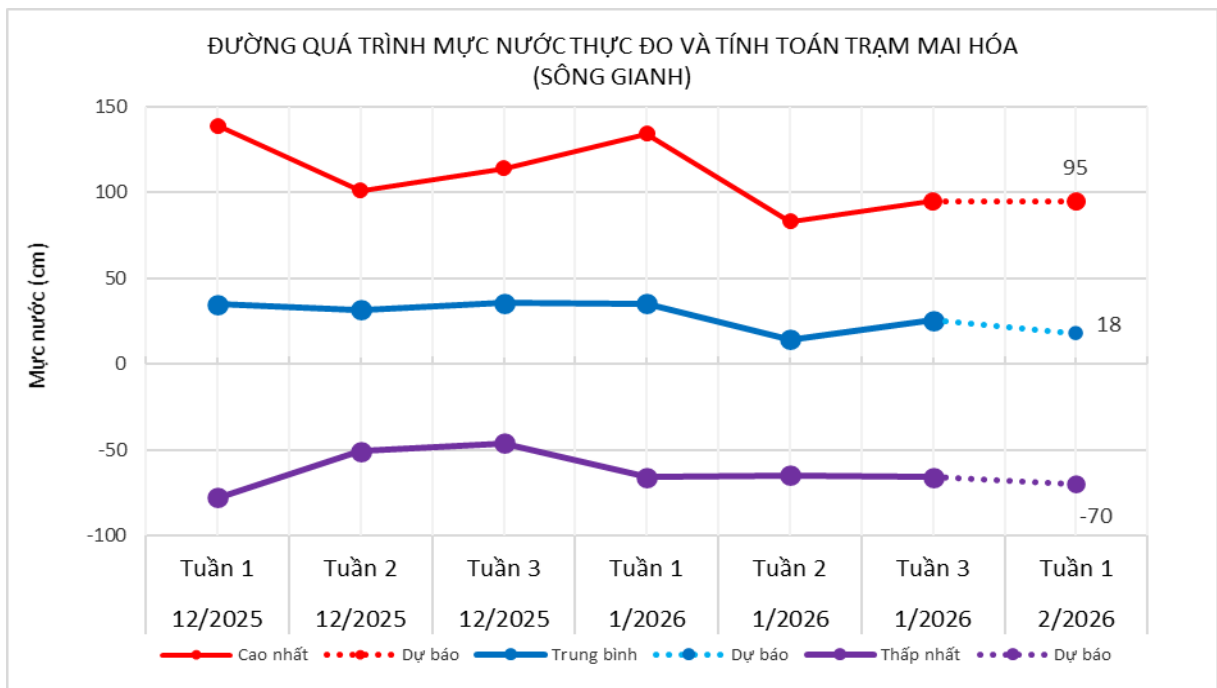


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM NAM ĐÀN (SÔNG CẢ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM LINH CẨM (SÔNG LA)





4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

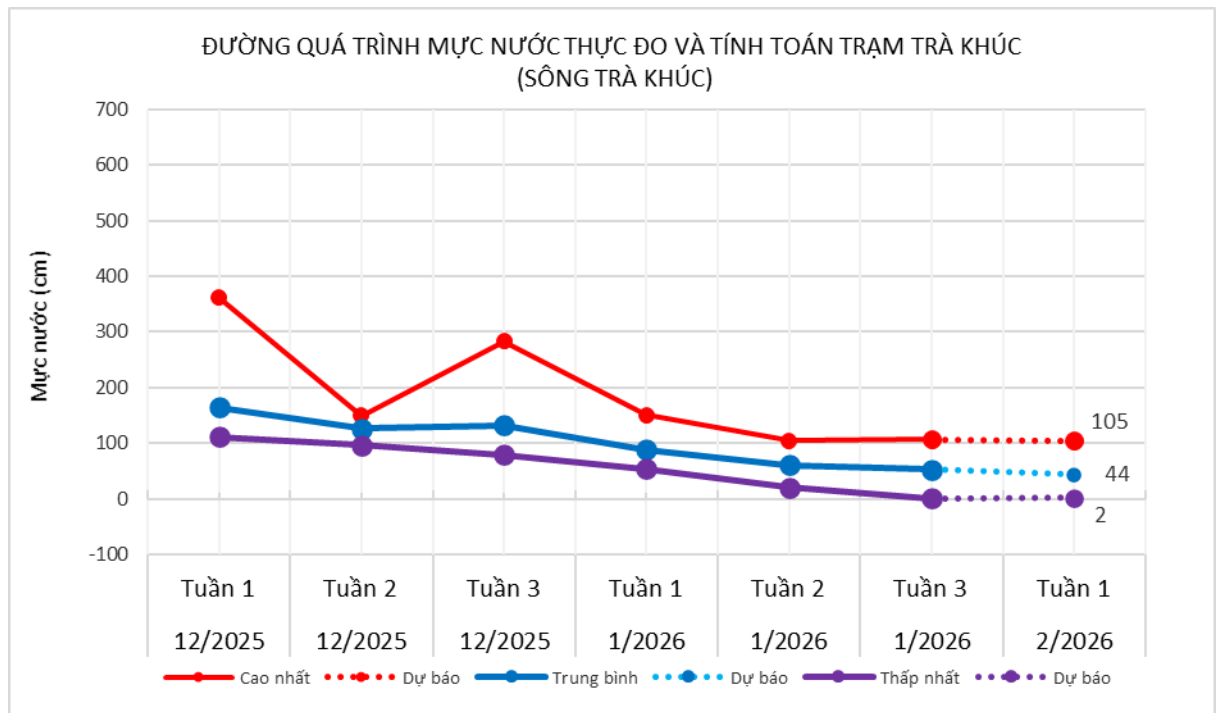
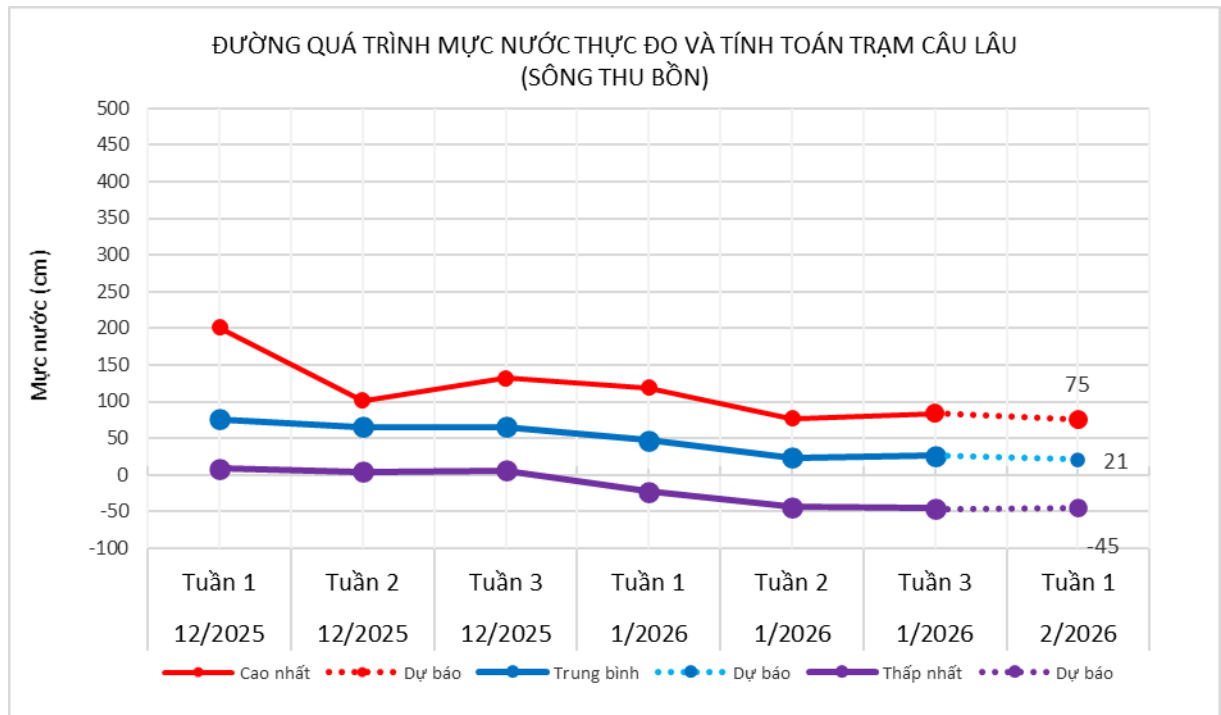
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

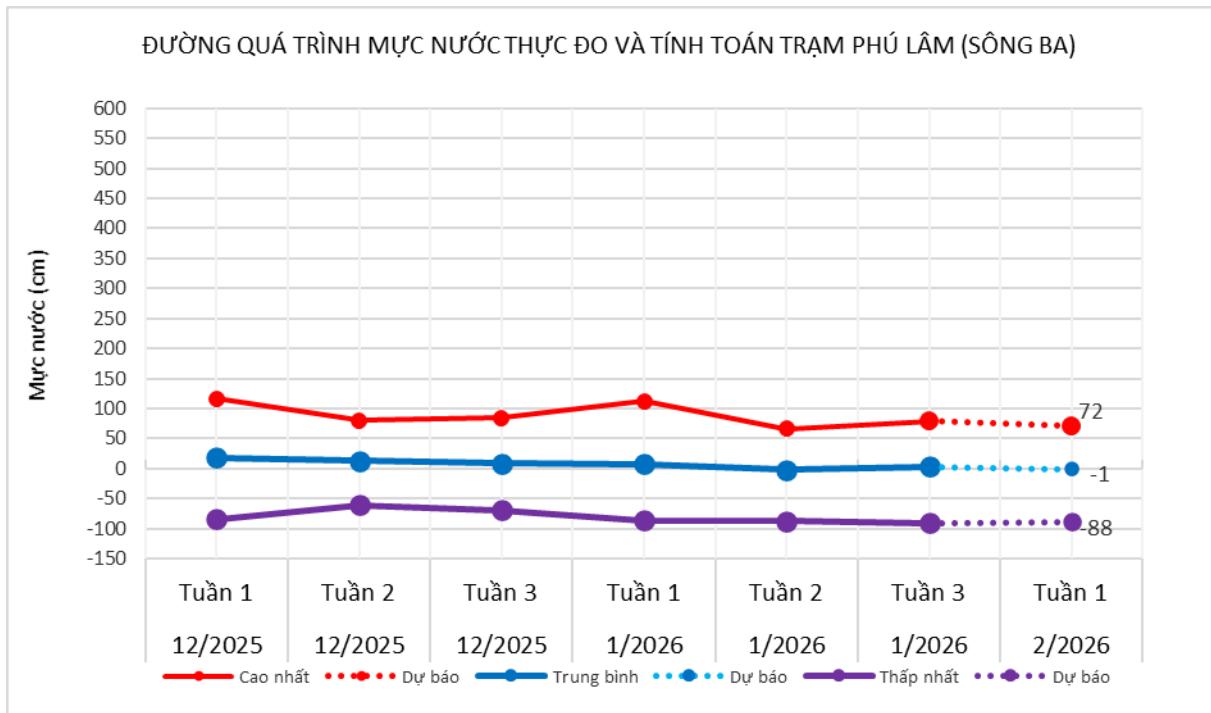
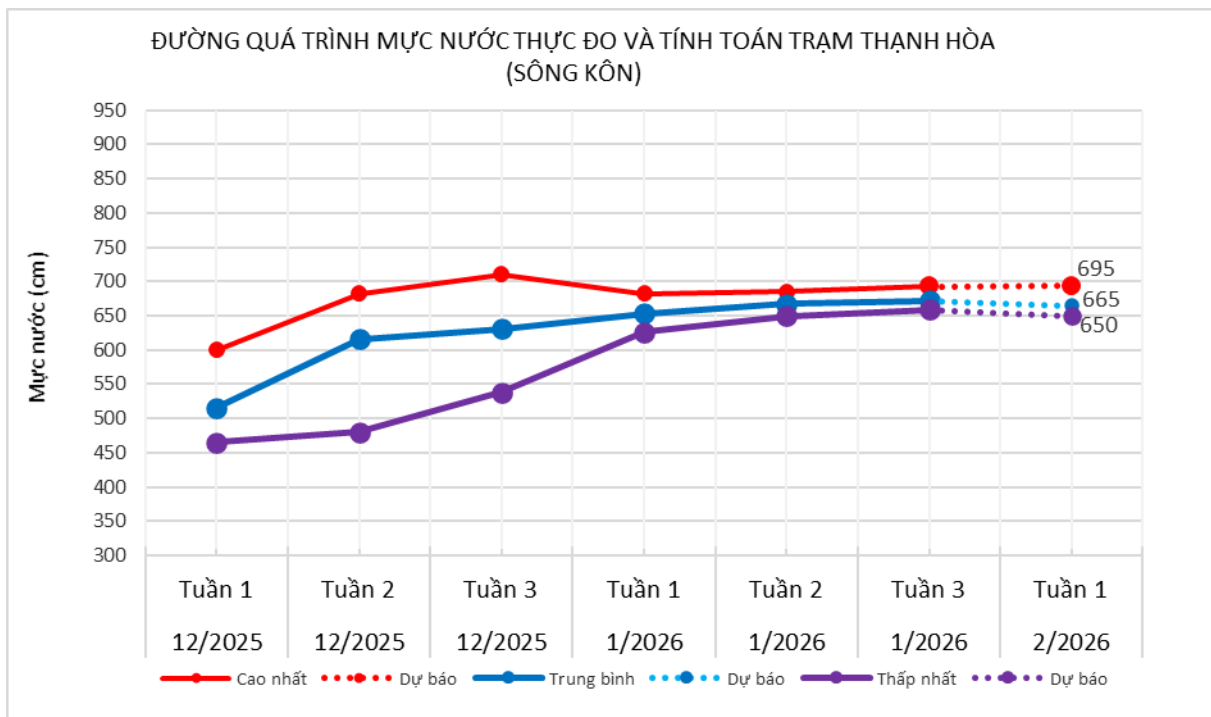
- Các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước trên các sông biến đổi chậm.
- Các sông từ Gia Lai đến Khánh Hòa: Mức nước trên các sông biến đổi theo xu thế xuống, hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

- Các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

- Các sông từ Gia Lai đến Khánh Hòa: Mức nước trên các sông phía thượng lưu biến đổi chậm theo xu thế xuống. Mức nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.





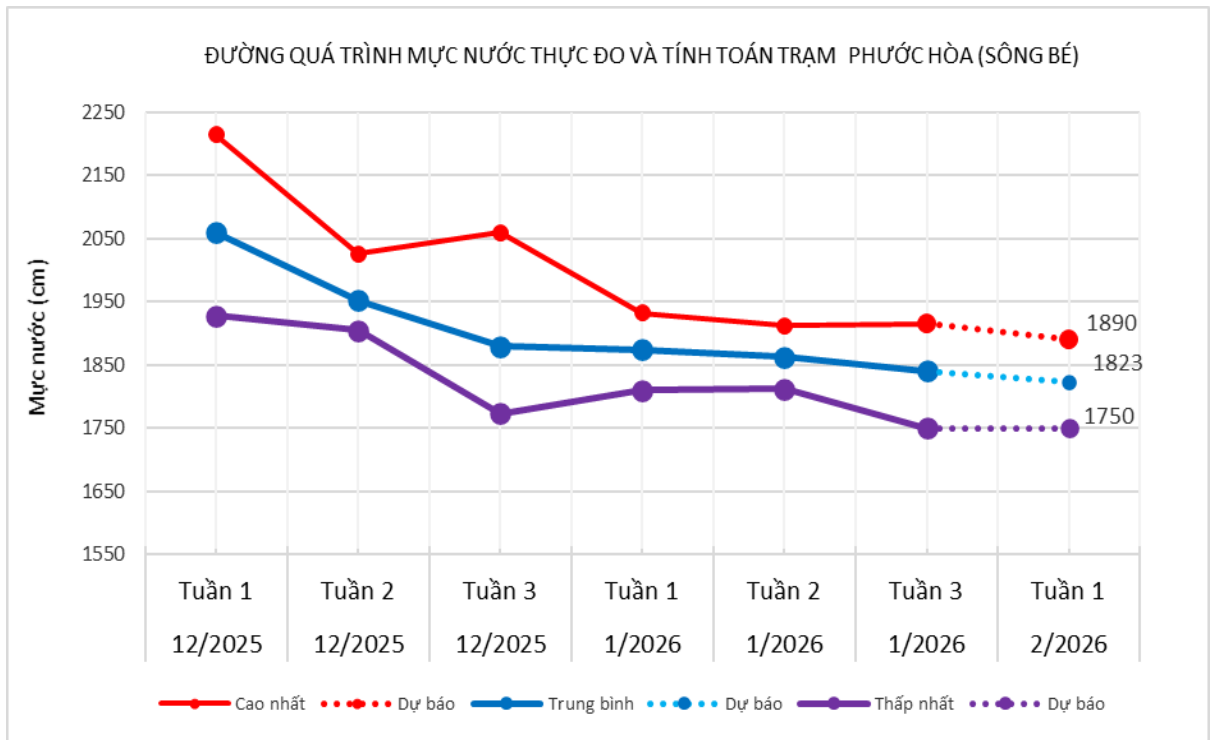
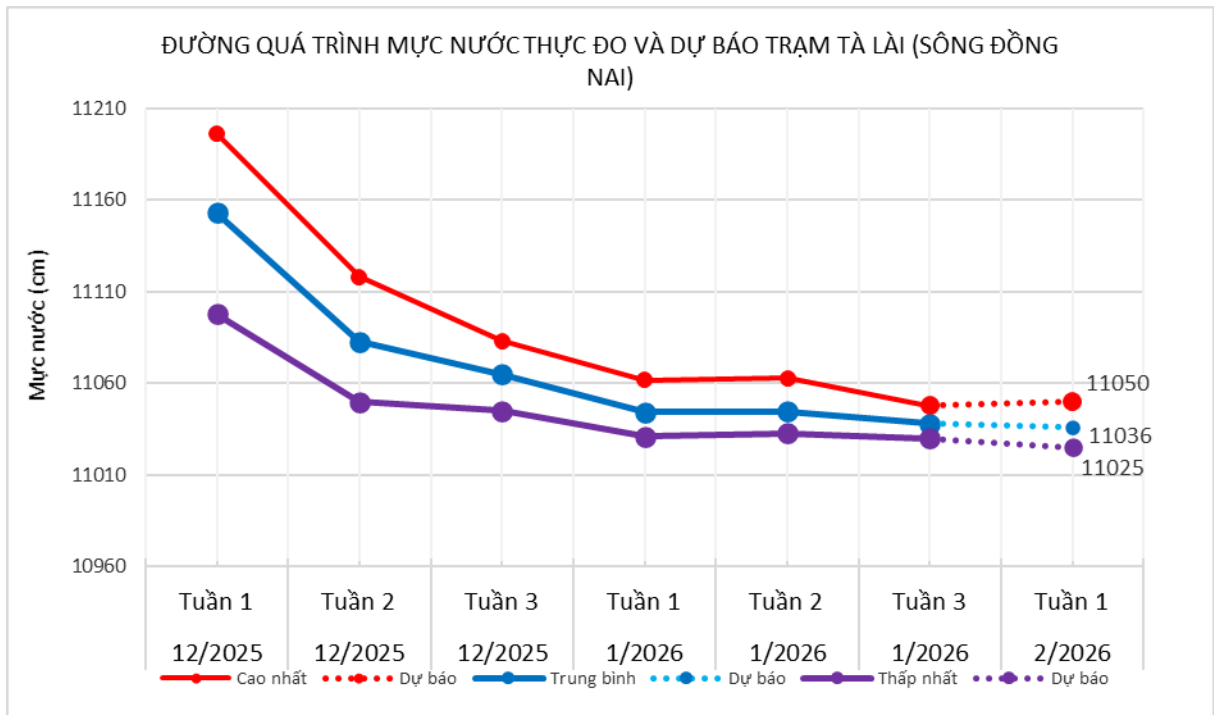
5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 11 ngày qua, mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm. Mực nước trên sông Bé dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tiếp tục biến đổi chậm, trên sông Bé dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên



6. Lưu vực sông Mê Công

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

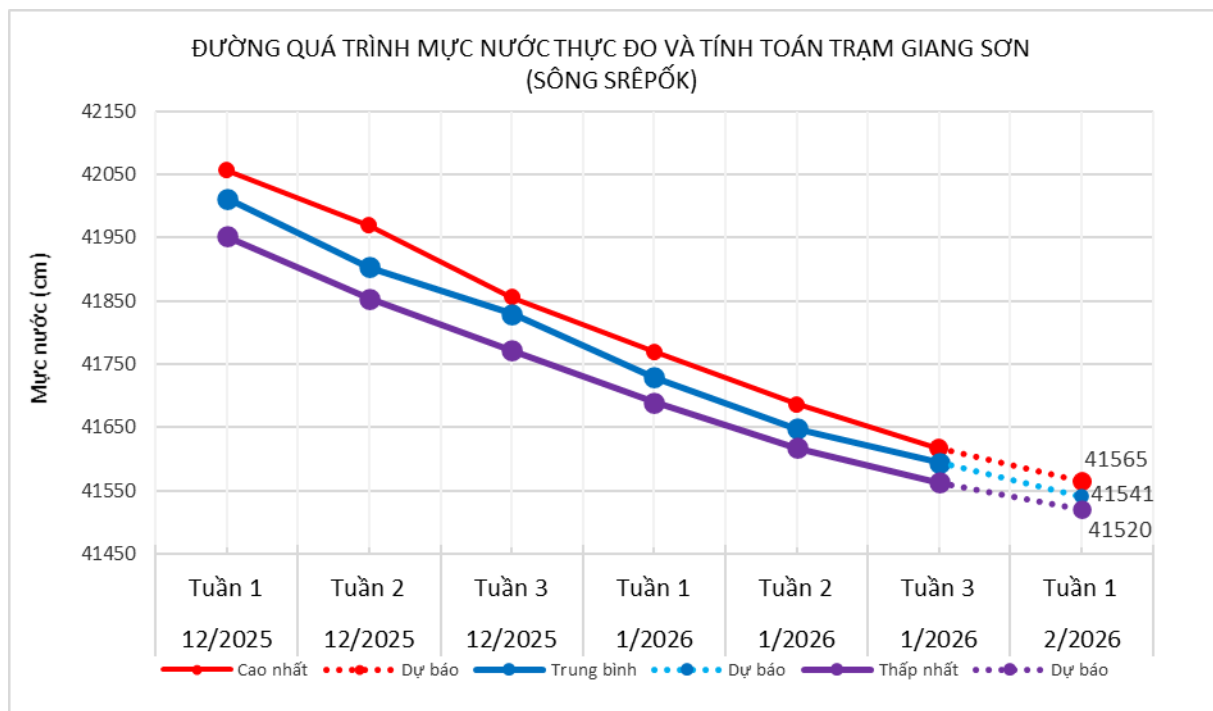
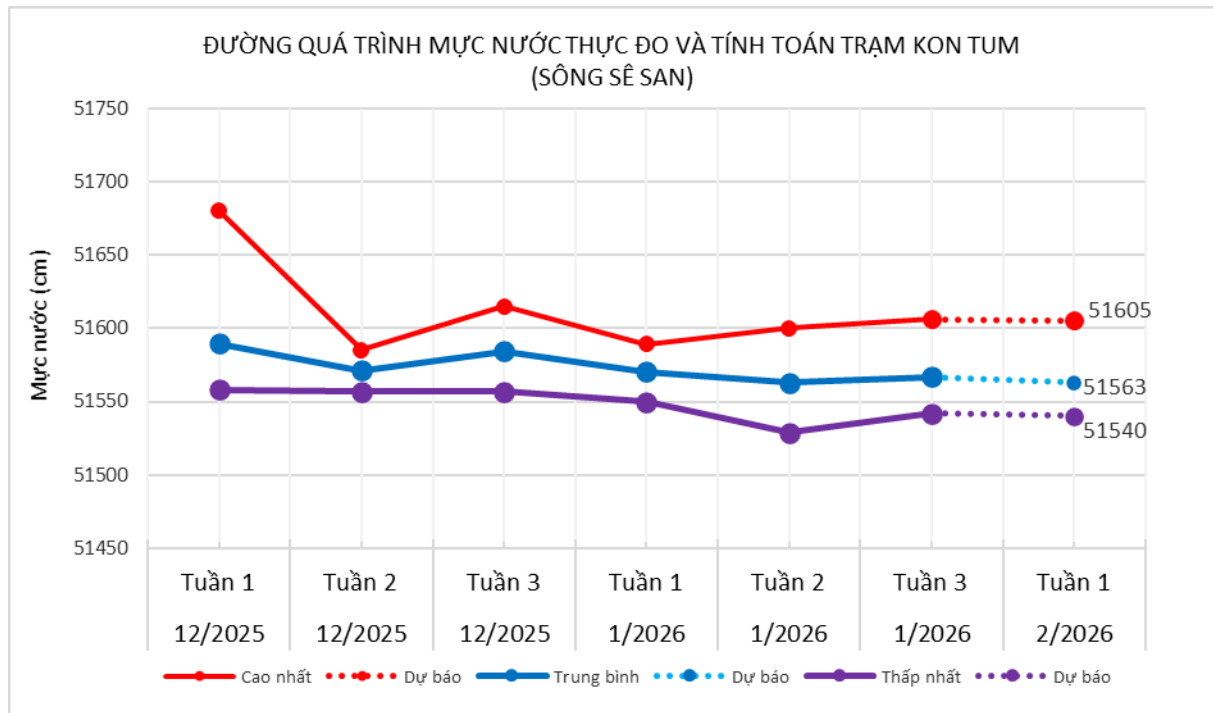
- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế xuống chậm, mức nước các sông khác dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

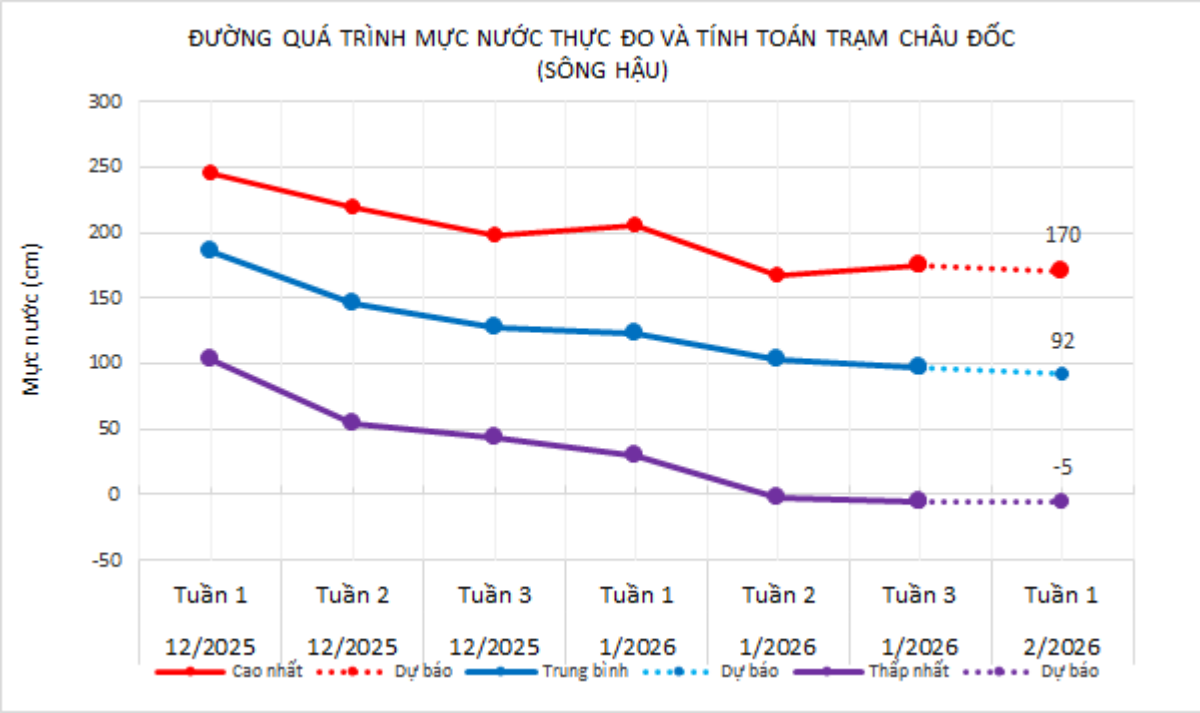
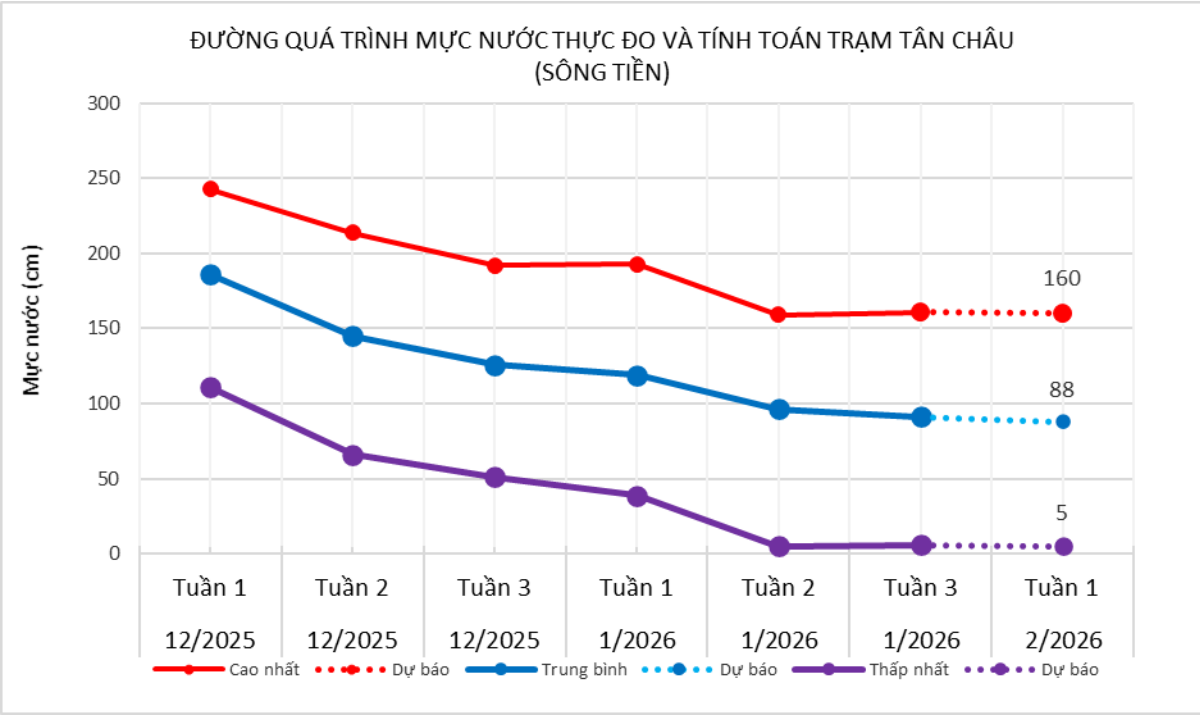
- Sông Cửu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo thủy triều. Mức nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,61m (ngày 21/1), trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,75m (ngày 22/1).

b. Dự báo, cảnh báo

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Mức nước trên các sông phổ biến dao động theo vận hành hồ chứa thủy điện, trên sông Krông Ana mức nước biến đổi chậm theo xu thế xuống.

- Sông Cửu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Trong 10 ngày tới, mức nước cao nhất tại Tân Châu ở mức 1,60m, tại Châu Đốc ở mức 1,70m. Trong 05 ngày tiếp theo, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều.





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 11/02

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày sau			10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	709	2374	40	650	1900	40	650	1850	40	650	1900	40
Thao	Yên Bái	2316	2342	2300	2310	2385	2280	2290	2350	2270	2300	2385	2270
Thao	Phú Thọ	1083	1100	1065	1080	1125	1040	1070	1120	1030	1075	1125	1030
Lô	Tuyên Quang	1299	1464	1130	1320	1470	1165	1300	1370	1165	1310	1470	1165
Lô	Vụ Quang	541	651	450	520	670	480	480	610	430	500	670	430
Cầu	Đáp Cầu	62	140	-2	65	150	-5	50	130	5	60	150	-5
Thương	Phủ Lạng Thương	55	151	-16	55	155	-10	45	125	-25	50	155	-25
Lục Nam	Lục Nam	43	154	-27	50	155	-10	40	130	-35	45	155	-35
Hồng	Hà Nội	117	217	41	165	240	50	95	170	50	130	240	50
Thái Bình	Phả Lại	59	165	-5	70	170	-5	50	145	-25	60	170	-25
Mã	Giàng	46	194	-102	54	200	-95	48	180	-80	51	200	-95
Cả	Nam Đàn	41	141	-61	50	170	-45	46	165	-20	48	170	-45